TÂY-NAM ĐẮC BẰNG

西南得朋

của quan

Nguyên Phụ-chánh đại-thần, Thái-tử Thái-phó
Văn-minh điện đại-học-sĩ
Duyên-mậu quận-công
Thường thụ đệ nhị đẳng Bắc-đẩu bội-tinh

HOÀNG THÁI-XUYÊN

Soạn ra

IN LẦN THỨ NHẤT

Tous droits réservés y compris droits de représentation

Prix : 0$30

HANOI
IMPRIMERIE TONKINOISE
14-16, Rue du Coton, 14-16

1916

h này đã ký lại Tòa để giữ bản quyền, cấm không ai được in
oặc bắt chước lối mà làm, hoặc đem ra mà hát ở các nhà hát.

M(7)
2285

M 228

TÂY-NAM ĐẮC BẰNG
西南得朋

của quan

Nguyên Phụ-chánh đại-thần, Thái-tử Thái-phó
Văn-minh điện đại-học-sĩ
Duyên-mậu quận-công
Thưởng thụ đệ nhị đẳng Bắc-đẩu bội-tinh

HOÀNG THÁI-XUYÊN

Soạn ra

IN LẦN THỨ NHẤT

Tous droits réservés y compris droits de représentation

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM

0$20

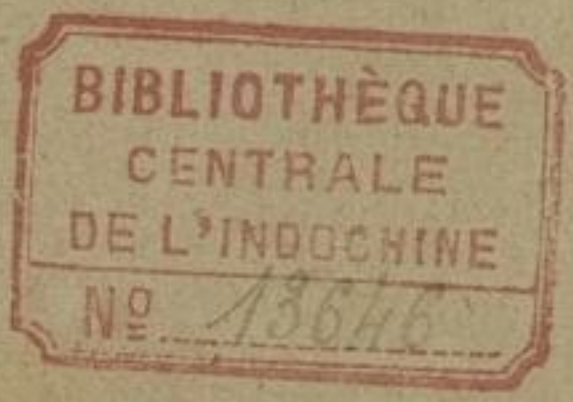

HANOI
IMPRIMERIE TONKINOISE
14-16, Rue du Coton, 14-16

1916

25

Sách này đã ký tại Tòa để giữ bản quyền, cấm không ai được in lại, hoặc bắt chước lối mà làm, hoặc đem ra mà hát ở các nhà hát.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIÊT NAM
NATIONAL LIBRARY OF VIET NAM

TÂY-NAM ĐẮC BẰNG

Chia làm hai đoạn

ĐOẠN THỨ NHẤT

Cảnh thứ I. — TRIỀU ĐÌNH CHÚA NGUYỄN Ở GIA-ĐỊNH

Bài-tri : Bầy như trong cung thất nhà vua, chúa Nguyễn ngự trên ngai vàng, quan Thái giám đứng hầu đàng sau ; hai ông quan cầm thanh gươm đứng trầu hai bên.

Chiếm Gia-Định. Tây-sơn nổi loạn,
Qua Tiêm-la, Nguyễn-chúa cầu binh.

Nguyễn-chúa — Quốc-thái — Hoàng-phi — Lê-văn-Duyệt — Chu-văn-Tiếp Nguyễn-văn-Thành, tướng-tá, quân-sĩ

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Như ta nay) trấn thành Gia-định, nối nghiệp thúc-hoàng [1] thương mẹ già hiểm trở bị thường, nhớ liệt thánh gian nan từ trước.

Hựu viết. — (Như nay cơ nghiệp Nguyễn trào nhất đán khuynh nguy làm vậy) trước cũng bởi tham lam hại nước, giận bấy lũ quyền thần, [2] sau làm cho đồ độc sinh dân, căm thay loài nghịch tặc [3].

Hựu viết. — (Ta từ khi khởi binh Long-xuyên cũng đã nhiều phen cùng giặc đối địch) dầu Vương-sư cũng có phen bãi bắc, (nhưng rứa mà) nhờ lòng người còn hát khúc hoài nam [4], (bởi vậy cho nên ta) nằm chông nếm mật cũng cam [5], nấu sắt nung vàng

(1) Đức Gia-Long gọi đức Hiếu-Định là chú.

(2) Người Trương-phúc-Loan.

(3) Anh em Tây-sơn là Nguyễn-văn-Nhạc, Nguyễn-văn-Huệ

(4) Có người sử-sĩ ở Quảng-bình tên là Hoàng Quang, làm bài hát bằng tiếng quốc-ngữ gọi là khúc hoài nam, bởi thế đâu đâu đọc đến bài hát ấy, đều là nhớ đến chúa Nguyễn.

(5) Bởi chữ « Ngọa tân thường đởm » 臥薪嘗膽 là cái tích thuở trước ông vua Ngô tên là Phù-Xa mà muốn giả thù vua Việt là Câu-Tiễn, làm ra như thế để cho ăn không ngon, nằm không ngủ, là chỉ cốt để lo báo thù mà thôi.

quyết dạ, (chi nữa) ngâm thành thi sổ cú, liêu tả ngã thốn hoài (a):

(Như ta nay yêm lưu khách địa cũng đã lâu ngày, mà một đôi khi thư nhàn trông về cố quốc thời thấy) **Mờ mịt mây che núi Ngự-bình.** (1)

(Ấy là phong cảnh thần-kinh thuở xưa như vậy) **Ngậm ngùi phong cảnh chốn thần kinh.**

(Ta nhớ lại liệt thánh thuở trước, chín đời khai thác thiệt đã gian nan) **Hai trăm năm lễ cơ đồ ấy.** (2)

(Mà đến bây giờ lầm vào tay quân loạn tặc đến nỗi xã tắc khuynh nguy bởi vậy cho nên) **Gánh vác kiền khôn bởi một mình.**

Quân ra.

Báo viết. — (Dạ dạ) Tây-sơn thuyền trăm chiếc, đã vào cửa Cần-giờ, súng bắn tợ mưa, đạn rơi như cát, đồn ta đã tan nát, quân nó lại tấn công, tặc binh điệp điệp trùng trùng, sự thế nguy nguy cấp cấp.

Nguyễn-chúa nghe báo giật mình.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Văn ngôn thất sắc, thinh thuyết kinh thần, cấp triệu tướng thần, trướng tiền thinh lịnh (a).

Lê-văn-Duyệt, Chu-văn-Tiếp, Nguyễn-văn-Thành và tướng thần đều ra.

Hựu viết. — Nay tặc chúng hoàn công tứ diện, quân ta khôn châu thủ cô thành, (chư tướng) khá truyền cho các đạo quan binh, vống Tiềm quốc mau mau tiến phát.

Tướng thần phụng mạng rồi đi vào.

Hựu viết. — Mẫu-thân, Hoàng-phi cấp sự.

Bà Quốc-thái và bà Hoàng-phi chạy ra.

QUỐC-THÁI, HOÀNG-PHI *đồng viết.* — Hà sự.

NGUYỄN-CHÚA *viết* — (Dạ dạ, trăm lậy mẹ, như công việc bây giờ), tặc binh đã gần tới, xin mẹ kíp dời chân (còn em) ta cậy em hộ giá đăng trình, phải chăm chút thần hôn thị dưỡng.

---

(1) Cái núi để làm bình phong ở trước thành Phú-xuân, gọi là núi Ngự-bình.

(2) Từ đức Gia-Dụ vào trấn đất Thuận-hóa, cho đến đức Hiếu-Định mất, tính đã đến hơn 200 năm.

Hựu viết. — (Tả-quân Lê-văn-Duyệt) giao ngươi phò từ giá, lánh về chốn hương thôn, (nghe ta dặn cho rõ) ngươi đi đường xá, liệu đó mà xem, nếu tặc đảng truy bôn, thì lánh ra Phú-đảo.

Lê-văn-Duyệt phụng mạng rồi phò Quốc-thái và Hoàng-phi đi lánh ra Phú-quốc, vào.

(Chưng-quân Chu-văn-Tiếp) — Ngươi khá đem tiên-thư một bức, sang Tiêm-la trình với thứ-cung (nghe ta dặn) bức thư này ta đã mật phong, ngươi tua khá tiểu tâm cẩn thận.

Chu văn-Tiếp phụng mạng rồi vào.

(Hậu-quân Nguyễn-văn-Thành) — Ta cùng các tướng thần tiên phát, giao cho ngươi coi toán hậu binh, (nghe ta dặn) như tặc đồ truy nhiếp kiêm trình, ngươi tua phải liệu phương để địch.

Nguyễn-văn-Thành phụng mạng rồi vào.

Hạ màn

Cảnh thứ II. — SƠN THỦY CHÚA NGUYỄN CHẠY SANG TIÊM-LA

Quân sĩ đi đường làm ra bộ đói khát ốm đau khó nhọc.

Tôi theo vua, xiết nỗi gian lao,
Chúa khuyên tướng, dùng lời yên ủi.

Nguyễn-chúa — tướng-tá — quân-sĩ

NGUYỄN CHÚA *viết.* — (Như ta bây giờ phải lưu ly làm vậy chẳng qua là vận mạng mà thôi), nhân sinh do vận mạng, vương nghiệp tối gian nan, hai vai một gánh giang san, muôn dặm đôi đường mẫu tử.

Vãn viết. — Muôn dặm đôi đường mẫu tử, nghĩ cù lao chín chữ mà thương, mẹ già đầu bạc nhuốm sương, lòng con đi một bước đường một đau.

Hựu viết. — (Cám thương cho tướng sĩ ta, từ khi theo ta ở thành Gia-định bôn ba đến nay, vạn khổ thiên tân, gian nan hiểm trở), xét quân

sĩ nhiều phần cơ khát, xem tướng thần rất nỗi bì lao, (chẳng qua là quốc vận gian truân xui ra làm vậy), gian truân do quốc vận sở tao, (nhưng rứa mà con người ta sinh ư ưu hoạn, tử ư an lạc, âu là) ưu hoạn tương lòng giời khiến vậy, (thôi, thôi, ta khuyên các tướng sĩ hãy gắng lấy một phen này, bởi có cực khổ thì mới có phong lưu, có gian truân thì mới có sung sướng, như ta mà) tha nhật nhược phong vân đắc chí, (thời) chư quân đương đái lệ[1] đồng hưu.

Tướng sĩ đồng viết. — Xin chúa công nhớ lấy nhời.....

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Các ngươi, ta nhớ lại năm trước, ông Bá-đa-Lộc yết kiến ta ở thành Gia-định, có nói với ta rằng : Ông ấy đi lại giảng giáo thường hay chú ở đất Châu-bôn, à à) đây đã gần đến đất Châu-bôn, âu ta vào thăm ông Giám-mục (a).

Hạ màn

Cảnh thứ III. — TRONG NHÀ ÔNG BÁ-ĐA-LỘC Ở CHÂU-BÔN

Bài-trí : Ở giữa bầy nơi thờ đức Thiên-chúa. Vai ông Bá-đa-Lộc phải mặc theo như lối Giám-mục nước Lang-sa.

Thày vẽ chước, nên theo Đại-pháp,
Chúa đưa thư, chót hẹn Tiêm-la.

Bá-đa-Lộc — Nguyễn-chúa — các tướng — chúa Nguyễn — tiểu-đồng

---

BÁ-ĐA-LỘC *viết.* — (Như ta nay) thụ chức phong Giám-mục, truyền đạo[2] cõi Đông-dương, dậy người dốc dạ từ tường, cứu thế ra tay tế độ.

Hựu viết. — (Ta nhớ lại thuở trước ta có lên Gia-định thành yết kiến Nguyễn-chúa, người có dặn ta rằng : « Khi nào có sự khẩn cấp thì nhờ ta giúp đỡ một tay », bởi vậy cho nên) cám Nguyễn-chúa chân tình hậu ngộ, (mà làm) cho lòng ta khiến quyến nau yương (a).

---

(1) Hoàng hà như đái, Thái-sơn như lệ 黃河如帶泰山如礪 nghĩa là nói rằng sông Hoàng-hà thì có một cái giải, núi Thái-sơn thì còn một hòn đá mầu, là nói cái công ấy thì không bao giờ quên hết được.

(2) Đạo thiên chúa (religion chrétienne).

Tiểu-đồng ra.

Báo viết. — (Dạ dạ) Hữu nhất nhân xưng là Nguyễn-chúa, xin vào yết kiến gia gia.

Bá-đa-Lộc *viết.* — Hoang mang bất cập chỉnh dung, bồ bậc thỉnh lai nghinh tiếp.

Nguyễn-chúa ra.

Hựu viết. — Thỉnh chúa-công an vị, xin mời các chư tướng an vị.

Hựu viết. — (Chẳng hay chúa-công tới cõi này có việc chi mà hay, ới làm sao tôi) xét khí sắc dân như buồn bã, xem quân gia rất nỗi bì lao, (xin chúa-công phân lại cho hạ tầu được hay nào).

Nguyễn-chúa *viết.* — (Tôn-sư hỏi tôi bởi duyên cớ gì mà qua đây, là vì) tặc đảng nhất thần yểm kích, quân ta (phải) tứ tán đào bôn, ta cùng Tiêm có nghĩa thông hôn, (bởi vậy cho nên) ta sang đó thỉnh binh cứu viện.

Bá-đa-Lộc *viết.* — (Dám thân chúa-công, tôi) xem Sơn-tặc vốn là đảng ngụy, (nhưng rứa mà) anh em nó rất nỗi quật cường, (xin chúa-công nghĩ lại đó mà coi, rất nỗi như nhà Đại-thanh là đường đường trong triều thổ địa quảng dân nhân chúng, thế mà Thăng long thành nhất chiến quân sĩ tứ tán đào bôn) ấy là nhà Đại-thanh còn thế lực nan đương, tôi e rằng Tiêm-quốc cũng khó bề đề địch ; (như ý tôi mục kim kế sách), chẳng gì bằng cầu viện với các nước Âu-châu, (số là chúa-công không rõ, các nước Âu-châu bây giờ kỹ sảo nhất tinh) nhờ lấy đó cho có súng có tầu, (thì) lúc bấy giờ mới dẹp yên đảng loạn.

Nguyễn-chúa *viết.* — Lâu nay các nước Âu-châu như nước Bồ-đầu-Nha (Portugal), nước Ý-bá-Nho (Espagnol) cũng có đưa thư xin giúp, nhưng ý ta chưa biết theo ai.

Bá-đa-Lộc *viết.* — (Vả chăng cái việc cầu viện không có dễ đâu, dẫu là nước nào giúp cho mình, cũng là chỉ mong cầu lợi, bởi vậy cho nên ý tôi nghĩ rằng) : Nước nào dầu muốn giúp, (chẳng bằng) theo Đại-Pháp là hơn, (như nước Đại-Pháp là) chỉ cốt sự làm ơn, mà không mong cầu lị, xem thuở trước đã giúp cho nước Mỹ, (cũng là) muốn cho toàn cầu soi đuốc văn-minh,

chúa-công như quyết thuận tình, (thì) hạ tầu xin nguyền hết sức.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Mưu ấy thiệt là cao (nhưng rứa mà) lòng ta còn chưa quyết, cũng bởi vì ta chót cùng Tiêm giao kết, (mà Tiêm) cũng đã hẹn với ta khiển tướng sai binh, vậy nếu như phen này cơ sự bất thành, lúc ấy ta lại phiền tôn-sư trù hoạch, việc đã khẩn bách, mạc cảm khiên trì, ta phải kíp ra đi, xin tôn-sư ở lại.

Hạ màn.

Cảnh thứ IV. — TRONG CUNG THỨ-PHI TIÊM

Bài trí: Bầy một cái phòng riêng của Thứ-phi; Thứ-phi ngồi trong phòng có thể-nữ đứng hầu. Ngoài phòng thì bầy một cái bàn và mấy cái ghế.

Cầu Tiêm-tướng, phải thua một trận
Tìm mẫu-thân, kể hết mọi lời.

Thứ-phi — Chu-văn-Tiếp — Vua Tiêm, Nguyễn-chúa và các tướng phò giá — Thạch-xĩ-Đa — Triêu-Tăng — Triêu-Xương — quân sĩ Tiêm.

THỨ-PHI *viết.* — Từ hai nước thông tình hôn cấu, (bởi vậy cho nên), một mình ta xa cách quê hương, thương mẹ già đầu bạc nhuốm xương, sót em trẻ mình đen dãi nắng.

Hựu viết. — (Từ khi ta nghe quân ta đã thu phục được Gia-định thành, lòng ta lấy làm mừng cũng lấy làm e) mừng (là mừng) Vương-sư đã cứ thành thủ thắng, e (là e) tặc binh còn quyền thổ trùng lai [1] (bởi vậy cho nên), lòng ta khôn xiết ai hoài, chờ đợi còn mong tin tức.

Chu-văn-Tiếp ra, mang thư đi thẳng vào phòng Thứ-phi. Vua Tiêm lúc ấy cũng theo ra, nhưng thấy Chu-Tiếp đi vào phòng Thứ-phi, thì vua Tiêm dừng lại ở ngoài cửa nghe dò công việc.

---

(1) Quyền thổ trùng lai 捲土重來 là bởi câu thơ, giang đông tử đệ đa tài tuấn, quyền thổ trùng lai vị khả tri 江東子弟多才俊捲土重來未可知 nghĩa là bảo rằng, nhờ lấy nhân tài ở Giang-đông mà đánh lại một phen nữa thì cũng chưa biết được thua thế nào.

Hựu viết. — Ai như thằng Tiếp đấy ma, chẳng hay con qua đây có việc chi mà hay.

Chu-văn-Tiếp *viết.* — Hạ thần là Chu-Tiếp, đưa một bức thư sang, xin bà xem lấy cho tường, nọ phải nhiều đều cho bộn.

Thứ-phi *viết.* -- Thề-nữ tương lai.

Thề-nữ mang thư lại Thứ-phi xem.

Muôn kính qui đệ bá bá phước.

Thơ rằng :

Từ chị xa cách quê hương, em luống ngày đêm lo nghĩ, ngày hôm nọ Vương-sư thất lị, tặc binh đà chiếm đoạt Saïgon (nếu như vậy thì cơ nghiệp Nguyễn trào nhất triều hưu hỹ).

Nói song thì thất tinh thần mà gục xuống, thề-nữ xúm lại mà kêu lên rằng : Lịnh bà lai tỉnh, lịnh bà lai tỉnh.

Chu-văn-Tiếp *viết.* — Lịnh bà lai tỉnh, lịnh bà lai tỉnh, xin bà hãy gắng mà đọc, xin bà hãy gắng mà đọc...

Thứ-phi tỉnh dậy lại cầm thư lên đọc.

Thơ rằng :

Mẹ đã về lánh chốn quê hương (úi chao mẹ ơi là mẹ) em cũng phải chạy lên thượng lộ (úi chao em ơi là em) sai Chu-Tiếp đưa thư sang báo, rồi em cũng thủ lộ theo sang, giọt lụy đôi hàng, tiên thư một bức.

Thứ-phi *viết.* — Cám thương nỗi mẹ, tủi sót tình em, bơ vơ Thục-đế hồn quyên [1], phảng phất Trang-Chu mòng điệp. [2]

Hựu viết. — Nếu tôi không lo đường thư xếp, sao cho giữ được nghiệp gian nan, âu là ta chực đạt long nhan, may ra đặng nhờ oai hổ tướng (a).

Thứ-phi ở trong phòng đi ra, thì gặp vua Tiêm đứng ở ngoài cửa phòng.

Vua Tiêm *viết.* — Nghe mấy lời hậu thở than, làm cho lòng ta thổn thức, vả Tiêm, Việt tuy là hai nước, nhưng hôn

---

(1) Ông Thục-đế mất nước hóa làm con đậu-quyên, bởi vậy nghe cái tiếng nó kêu thì lấy làm buồn.

(1) Ông Trang-Chu nằm mê thấy hóa thành con hồ-điệp, là con bươm bướm.

nhân vốn cũng một nhà, nếu phen này có cậy đến ta, thời ta cũng hết lòng giúp đỡ, ta đà quyết dạ, hậu cử an lòng.

Hựu viết. — (Hộ vệ) Cho đòi tướng quân Thạch-xĩ-Đa ra đây.

Thạch-xĩ-Đa ra.

Hựu viết. — Ngươi (tua phải) đem binh ra địa giới, yêu lai Việt chúa nhập thành.

Thạch xĩ-Đa phụng mạng rồi vào, rồi đưa Nguyễn-chúa và tướng sĩ đến yết kiến vua Tiêm.

Nguyễn-chúa *viết.* — Chào quốc-vương, em xin chào chị.

Vua Tiêm, Thứ-phi *đồng viết.* — Ta mừng cho Việt-vương đã tới; ta mừng em đã tới.

Vua Tiêm *viết.* — Xin mời Việt-vương an vị, xin mời các tướng quân an vị.

Hựu viết. — (Chẳng mấy khi Việt-vương qua đây, không lấy gì làm vui) đòi nữ nhạc mấy mươi, tại trường tiền ca vũ.

Phường nữ-nhạc ra hát, nhưng trong khi đương hát vui vẻ thấy Nguyễn-chúa giơ tay gạt, thì thôi hát ngay.

Nguyễn-chúa *viết.* — (Như tôi qua tới đây mà nhờ ơn Quốc-vương, hậu đãi như vậy) cảm hảo ý ân cần hậu đãi, (nhưng rứa mà) lòng tôi còn thổn thức chưa an, vì sinh dân còn đương phải lầm than, tôi đâu lại dám vui bề ca xướng.

Vua Tiêm nghe thấy chúa Nguyễn nói như vậy, liền truyền bãi nữ-nhạc ; nữ-nhạc đều vào cả.

Hựu viết. — Nay muốn trừ loài đảng ngược, âu phải nhờ sức cường-lân, (như phen này nhờ qui-quốc có lòng giúp đỡ cho tôi) làm sao cho xã-tắc trùng tân, may lại được giang sơn y cựu.

Vua Tiêm *viết.* — Đã đành quyết ý, hết sức ra tay.

Hựu viết. — Hộ-vệ cho đòi nhị tướng-quân Triêu-Tăng, Triêu-Xương ra đây.

Nhị tướng-quân ra.

Hựu viết. — (Nhị tướng-quân) Các ngươi sang đó, làm sao

cho kiến ong quét sạch phen này, tống Nguyễn-chúa phản hồi cố-quốc (nghe).

TRIỀU-TĂNG, TRIỀU-XƯƠNG *đồng viết*. — Phụng mạng.

NGUYỄN-CHÚA *viết*. — Cám qui-quốc có lòng giúp đỡ, tôi xin theo Tiêm tướng giở về.

Nhị tướng-quân vâng lịnh vua Tiêm đưa 20000 quân hộ tống chúa Nguyễn đi đến Long-hồ bị Tây-sơn đánh thua, quân tướng Tiêm chạy về Tiêm còn Nguyễn-chúa và tướng sĩ chạy về Phú quốc.

Hạ màn.

Cảnh thứ V. — TRONG TƯ THẤT HOÀNG-PHI Ở PHÚ-QUỐC

Bài trí : Hoàng-phi đương ngồi khâu.

Ông Giám mục sẵn lòng giúp nước,
Bà Hoàng phi, quyết ý giao con.

Quốc-thái — Nguyễn-chúa — Hoàng-phi — Bá-đa-Lộc — Hoàng-tử Cảnh — môn hạ

HOÀNG-PHI *viết*. — Từ ngày phò từ giá ra hải-đảo an cư, (ới mầng răng, từ đó đến giờ quốc-trưởng tôi ở đâu, tôi chưa đặng hay tin tức, bởi vậy cho nên) ven giời góc bể bơ vơ, thư cá tin nhàn vắng vẻ, (như ta buồn làm vậy, chẳng có nhẽ ngồi không, bởi vậy cho nên) mượn nghề kim chỉ, may áo nhung y, để phòng khi chúa-công ta ban thưởng cho các kẻ tướng sĩ.

Hựu viết. — (Cám nỗi cho tôi bây giờ), thương con còn hãy thơ ngây, sót mẹ càng cao tuổi tác, ngụ tình lưu lạc, tả cảnh gian truân (a) :

Ngâm viết. — (Từ khi quốc-trưởng ta qua Tiêm đến nay, đường sá xa xôi, âm thư đoạn tuyệt), **Muôn dặm xa xôi cánh nhạn trầm.**

(Đêm khuya canh tàn ỷ song ngoạn nguyệt thì thấy) : **Canh tàn giăng xế bóng nga thâm.**

(Như tôi bây giờ, chẳng qua là nương nấu đợi thời mà thôi). **Ven giời góc bể còn nương náu.**

(Một mai mà gặp thời vận) **Cá gặp mây rồng sẽ nổi tăm.**

Nguyễn-chúa ra.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Mẫu thân bà tại ?

HOÀNG-PHI *viết.* — Trăm lạy mẹ, quốc-trưởng đã về, con ơi cha đã về.

Quốc-thái giắt Hoàng-tử Cảnh ra.

QUỐC-THÁI *viết.* — Con đã về đấy a, chẳng hay từ khi con qua Tiêm, công việc ra thế nào, con phân lại cho mẹ hay cùng.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Dạ dạ trăm lạy mẹ từ khi mẹ con ta xa cách đến giờ, tội con bất hiếu cũng nhiều), thần hôn cam thất dưỡng, mà tâm sự khổ đa vi lắm, mẹ.

QUỐC-THÁI *viết.* — Ới mầng rằng mà tâm sự khổ đa vi đó, con.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Trăm lạy mẹ, con xin thuật điên mạc lại cho mẹ hay, từ khi con qua Tiêm, Tiêm-vương cũng có lòng tử tế, sai hai tướng Triêu-Tăng, Triêu-Xương đưa con về phục quốc, chẳng ngờ Long-hồ nhất chiến, sĩ tốt đào bôn, ấy là) Tiêm binh đã để địch nan chi, (bởi vậy cho nên) tặc thế lại trương hoàng giữ đại, (khi rứa chứ), Tiêm tướng thì chạy về thượng đạo, (còn về con) thì lánh ra tìm thám mẫu thân.

QUỐC-THÁI *viết.* — Bây giờ con hà liệu mầng rằng.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Dạ dạ trăm lạy mẹ), con đã mật sai một gã tướng thần, để thỉnh Giám-mục cấp lai trù hoạch.

Quân ra.

Báo viết. — Dạ dạ, có tôn-sư đứng chực ở ngoài.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Xin mẹ hãy tạm vào phòng an nghỉ, để con xin ra yết kiến tôn-sư, (em đi theo hầu mẹ vào).

Quốc-thái, Hoàng-phi vào.

Hựu viết. — Thỉnh nhập.

Ông Bá-đa-Lộc ra.

Hựu viết. — Thỉnh tôn-sư an vị.

Khi ông Bá-da-Lộc ra, thì bà Hoàng-phi lại ra, nhưng dừng giấu mình ở ven màn nghe dò truyện.

Bá-da-Lộc *viết.* — Chẳng hay độ nọ chúa công qua Tiêm, cán đắc hà sự mà hay.

Nguyễn-chúa *viết.* — (Tôi nhớ lại năm trước, lúc tôi qua Tiêm cầu viện, có vào yết tôn-sư, thì tôn-sư đã bảo tôi rằng: « *Tiêm binh bất khả thị* », đã mà sự thế quả nhiên, bởi vậy cho nên) ta hối chẳng dùng mưu cao từ trước, mà làm cho thêm gian chước về sau, (như bây giờ ta mời tôn-sư đến đây là cốt để nhờ tôn-sư giúp cho) xin kíp dụng mưu sâu, may thoát chưng nạn lớn.

Bá-da-Lộc *viết.* — (Như chúa công bây giờ sai tôi về Đại-pháp cầu viện, thời cũng phải có cái gì làm tin chứ, bởi vậy cho nên) tôi xin giao cho tôi quốc-thư một bức, cùng một đứng tử-hoàng, để tôi giở về tấu đạt quốc-vương, may đặng tán thành đại cục.

Nguyễn-chúa *viết.* — Việc còn nan sử, xin tôn-sư hãy tạm lưu ra ngoài.

Ông Bá-da-Lộc vào.

Nguyễn-chúa *viết.* — Thỉnh Hoàng-phi lai.

Hoàng-phi ở trong màn đi ra.

Hựu viết. — (Hoàng-phi an vị..... như ta bây giờ) gia tình nan liễu sử, quốc sự khó lo toan lắm (em).

Hoàng-phi *viết.* (Tôi từ khi nẫy đến giờ, đứng ở ven màn, tôi nghe quốc-trưởng cùng với tôn-sư trù hoạch), tôn-sư bảo rằng phải giao lại Hoàng-tử nhất nhân, quốc-trưởng e rằng tôi mẫu tử bất nhẫn tương xả, mà quốc trưởng bảo rằng gia tình nan sử đó chi.

Nguyễn-chúa *viết.* — Ấy chiếng việc ấy mà ta khó lo liệu đó ma.

Hoàng-phi *viết.* — (Dám đạt quốc-trưởng, tôi nghe lời cổ ngữ nói rằng: « *Quốc phá gia vong* », suy như nghĩa ấy, nước đã mất thì nhà cũng không còn, mà nhà không còn thì con cũng không có thể nào mà giữ được, bởi vậy cho nên), nhắc cân nhà với nước, khinh trọng nghĩa nào hơn.

Hựu viết. — (Như nay quân loạn tặc đồ độc sinh linh, mà làm cho quả nhân chi thê, cô nhân chi phụ), nếu có chước gì mà cứu cho con đỏ trăm muôn, tôi lẽ đâu lại tiếc tình thâm một chút.

Hựu viết. — (Xin chúa công phải cấp đồ ngay), nếu việc chầy giây phút, thì họa tại tu-du, (như thân thiếp bây giờ cũng muốn liều mình với nước cho rồi), thiếp cũng nguyền vì nước báo cừu, đâu lại có tư tình nan xả. (mà chúa công e lệ đó ma).

NGUYỄN-CHÚA *viết* — Hảo a, Hoàng-phi chí khí (a).

Hựu viết. — Lai cấp thỉnh tôn-sư.

Ông Bá-đa-Lộc

Hựu viết. — Hai tôi đã hiệp ý, theo diệu kế tôn-sư, vậy (xin) đưa một bức quốc-thư, cùng giao lai Hoàng-tử.

BÁ-ĐA-LỘC *viết.* — Người đã tin cậy, tôi phải hết lòng, trước là mong cho quốc sự thành công, sau thì khuyên cho tử-hoàng chăm học, như tử-hoàng dầu còn thơ ngốc, nhưng về sau chắc đã lớn khôn, xin bà chớ lấy làm buồn, hạ tầu xin hết lòng giúp đỡ.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Chư tướng, truyền cho chư tướng) khi giới tu nghiêm chỉnh, ký xi yếu tiêm minh, lai nhật hội tân đình, tống tôn-sư hồi quốc.

Hạ màn

Cảnh thứ VI. — BẾN THUYỀN Ở PHÚ-QUỐC

Nguyễn-chúa, Hoàng-phi cùng văn-võ triều-đình ra tiễn tôn-sư hồi quốc.

Thuyền hải-đảo, xa xôi nghìn rặm,
Tiễn quang-đình ly biệt tam bôi.

Nguyễn-chúa — Hoàng-phi — Bá-đa-Lộc — văn võ triều-đình, quân sĩ.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Tôn-sư ả) sóng nghìn trùng lớp lớp, thuyền một lá xa xa, mấy khúc ly ca, vài nhời trân trọng (a):

Ngâm viết. — (Nay tôn-sư phản hồi cố quốc, bạt thiệp gian lao, chẳng qua là vì ta, hết lòng giúp đỡ), **Gửi nước thôi rồi lại gửi con.**

(Như thế chẳng là ơn thâm nghĩa trọng lắm thay), **Ơn sâu như bể nghĩa như non.**

(Xin tôn-sư về cố quốc lo liệu), **Sao cho hai nước tình keo gắn.**

(Công ấy tôi không dám quên đâu), **Công ấy nghìn năm đá chẳng mòn.**

HOÀNG-PHI *viết.* — (Tử-hoàng à)... hài nhi còn thơ ấu, đường sá rất xa xôi, tấc dạ bồi hồi, mấy nhời than thở (a).

Ngâm viết. — (Như con tôi hãy còn thơ ấu, mà phải đi đường sá xa xôi, cũng chẳng qua vì nghĩa cương thường gánh vác), **Hai gánh quân thân một trẻ con.**

(Như thế chẳng qua là), **Muốn cho việc nước đặng vuôn tròn.**

(Tôi xin nhờ tôn sư hết lòng giúp đỡ, để cho phen này tảo trừ đảng tặc, khôi phục cơ đồ), **Phen này lại dựng cơ đồ cũ.**

(Tôi tưởng như công đức ấy), **Danh tiếng ghi vào núi với non.**

BÁ-ĐA-LỘC *viết.* — (Chúa công à)... mình tuy về Tây-quốc, lòng vẫn nhớ Nam-bang, hết lòng giúp đỡ tử-hoàng, tống biệt giã từ Nguyễn-chúa (a).

Ngâm viết. — (Như tôi bây giờ bỏ nước Nam mà về, lòng tôi thực là thương tiếc) : **Một bước chân đi một ngại ngần,**

(Nhưng cái cớ tôi phải về là cốt) : **Trên vì chúa dưới thì vì dân.**

(Xin chúa-công cùng hoàng phi cứ an tâm mà đợi), **Chẳng bao nhiêu nữa cùng nhau gặp.**

(Như thế thời có xa đâu), **Muôn dặm tuy xa tưởng cũng gần.**

CÁC QUAN *đồng viết* — (Tôn sư à...) sắc chia vàng với trắng, lòng vốn đỏ như son, tiễn biệt sổ ngôn, ngâm thành tứ tuyệt (a).

Đồng ngâm viết. — (Bây giờ tôn-sư xuống thuyền hồi quốc, trông ra giang san phong cảnh thì thấy), **Thấp thoáng buồm thuyền một lá xa.**

(Vậy anh em tôi làm lưu tống biệt), **Tiễn đưa xin nhớ chén quan hà.**

(Xin tôn sư mau mau mà giở lại), **Chén mừng xin hãy năm sau đợi.**

(Ấy mấy biết rằng), **Bốn bể nguyên lai cũng một nhà.**

BIBLIOTHÈQUE CENTRALE DE L'INDOCHINE

Bá-đa-Lộc *viết*. — (Các quan à...) cùng nhau phò một chúa, thoát vậy rẽ hai phang, thùy lệ song hà, họa thi tứ tuyệt (a).

Ngâm viết. — (Như nay tôi cùng các quan từ giã), Kẻ ở người về cách mặt xa.

(Mà các quan có tình hậu đãi như vậy) Đưa nhau xin nhớ chén quan hà.

(Bây giờ cách xa chư công lâm vậy), Tây Nam xa cách và nghìn dặm.

(Nhưng về sau hai nước đã giao kết với nhau), Ân ái về sau cũng một nhà.

(Đoạn này hát ngâm như trên này hay là hát nam như ở dưới này cũng được)

Nguyễn-chúa *viết*. — Sóng nghìn trùng lớp lớp, thuyền một lá xa xa, ngậm ngùi mấy khúc ly ca, trân trọng và câu than thở.

Vãn viết. — Trân trọng và câu than thở ; gửi nước rồi lại gửi đến con, ân tình như bể như non, bao giờ bia đá có mòn được đâu.

Hoàng-phi *viết*. — Hài nhi còn thơ ấu đường sá rất xa xôi, thương con tấc dạ bồi hồi, tống biệt và câu than thở.

Vãn viết. — Tống biệt và câu than thở, cái nợ này là nợ quân thân, phen này vận hội trùng tân, sân rồng lại thấy con lân đứng chầu.

Bá-đa-Lộc *viết*. — Mình tuy về Tây-quốc lòng vẫn nhớ Nam-bang, hết lòng giúp đỡ tử-hoàng, tống biệt giã từ Nguyễn-chúa.

Vãn viết. — Tống biệt giã từ Nguyễn chúa, tấm lòng này biết thuở nào khuây, Tây Nam hai ngả chia tay, thù kia đã giả, lòng đây mới đành.

Các quan *đồng viết*. — Vàng trắng tuy chia hai giống, Tây Nam vốn cũng một nhà, tiễn đưa nhớ chén quan hà, gặp gỡ còn nhiều hậu hội.

Vãn viết. — Gặp gỡ còn nhiều hậu hội, tấm lòng riêng biết thuở nào quên, giang sơn dựng lại một phen, may ra chúa thánh tôi hiền gặp nhau.

Bá-đa-Lộc *viết.* — Cùng nhau phò một chúa, đâu thoát rẽ hai phang, tuôn rơi giọt lụy đôi hàng, ly biệt đường xa muôn dặm.

Vãn viết. — Ly biệt đường xa muôn dặm, tấm lòng son vẫn thắm như xưa, khuyên ai hãy cứ đợi chờ, ao rồng sẽ thấy được mưa đó rồi.

Hạ màn

ĐOẠN THỨ NHÌ

Cảnh thứ I. — TRONG TƯ THẤT NGUYỄN-CHÚA Ở PHÚ-QUỐC

Phú-Quốc đảo, nghinh hồi mẫu-giá,
Gia-Định thành, hề vọng vương-sư.

Nguyễn-chúa — Quốc-thái — Hoàng-phi — Lê-văn-Duyệt — Nguyễn-văn-Thành — quân sĩ.

Nguyễn-chúa *viết.* — (Tôn-sư à...) Cố-nhân nhất khứ, hải-quốc thiên trùng, (từ khi Tôn-sư hồi quốc đến giờ cũng đã lâu ngày) thương cô-nhi âm tín nan thông, liên lão-mẫu gian truân bì trí, ngôn thi khiến trí, súc cảnh ngâm tình (a):

Ngâm viết. — (Ta nghĩ lại đạo giời, có khi bị rồi cũng có khi thái), Nắng lâu âu có trận mưa dào.

(Bởi vì lòng người ta trông mong cũng đã lâu lắm mà) Hệ vọng lòng người luống khát khao.

(Như phen này ta quyết báo thù cho cha ông ta) Hồ thẹn phen này đành rửa sạch.

(Lúc bấy giờ thì thấy) núi non y cựu lại thanh cao.

Hựu viết. — (Nghịch tặc mày hễ mày) cám thay nghịch tặc, giận bấy hung đồ, nhân tâm đà khát vọng lai tô, (mà) thiên ý cũng trông chừng muốn trị.

Hựu viết. — (Ta có nghe rằng bây giờ anh em Tây-sơn nó đã cốt nhục tương tàng nhau, nếu như vậy) thời tặc đảng tử vong tương chi, (cũng là làm) cho ta cơ hội khá thừa, (ta) đã giao cho Võ-Tính mật thư, hồi Gia-định hội binh thảo tặc, (vả chăng) binh sự qui hồ thần tốc, giai âm luống những đợi chờ.

Quân ra.

Báo viết. — (Dạ dạ) hữu Võ-Tính mật thư, trình chúa-công khai khán.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Tương lai.

Nguyễn-chúa xem thư Võ-Tính nói đã thu phục được Gia-định thì lấy làm mừng.

Hựu viết. — (Hảo a) chi hỉ lạc, chi hỉ lạc, thậm hoan hân, thậm hoan hân, âu cấp báo mẫu thân, cho đặng tường cơ sự (a).

Hựu viết. — Mẫu thân, Hoàng-phi, hỉ sự.

Quốc-thái, Hoàng-phi ra.

QUỐC-THÁI *viết.* — Hà sự mà hay.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Dạ dạ trăm lạy mẹ) lâu nay đã chịu bề cay đắng, bây giờ mong gặp hội thăng bình.

QUỐC-THÁI *viết.* — Hà sự mà hay con.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Dạ dạ trăm lạy mẹ) con được Võ-Tính tấu thư, rằng đã thu hồi Gia-định, rầy con được thần hôn định tỉnh, không còn như xưa bôn bá lưu ly.

Hựu viết — (Nguyễn-văn-Thành) ngươi về truyền cho Võ-Tính, tu chỉnh túc hậu nghinh (nghe).

Nguyễn-văn-Thành phụng mạng vào.

(Lê-văn-Duyệt) ngươi theo ta phò từ giả đăng chinh, võng Gia-định thành tấn phát (a).

Lê-văn-Duyệt phụng mạng vào.

Hạ màn

Cảnh thứ II. — TRIỀU-ĐÌNH NGUYỄN-CHÚA Ở GIA-ĐỊNH

Bài trí: Lúc Nguyễn-chúa ra triều, thì lại như cảnh thứ nhất, đoạn thứ nhất.

Đón quốc-lão mở cờ giang thượng,
Ngu mẫu-thân tấu nhạc quân trung.

Nguyễn-chúa — Hoàng-Phi — Bá-đa-Lộc — Hoàng-tử-Cảnh — Võ-Tính — Nguyễn-văn-Thắng — Nguyễn-văn-Chấn — văn-võ triều-đình quân-sĩ — nhân-dân

---

Tướng-sĩ *viết*. — Như chúng tôi lâu nay đã nhuốm bồ hôi ngựa, mà ngày nay trông thấy vẻ mặt rồng, (bởi vậy cho nên mà), hỷ duyệt vô cùng, hoan hân bất dị.

Nguyễn-chúa *viết*. — Cám thương tướng sĩ, dự cộng gian nan, như ta gây dựng giang san, cũng phải nhờ đến những kẻ truy tùy thỉ thạch, (ta không quên công các ngươi đâu) sinh tiền đã gia quan tấn tước, (dẫu rằng có mất đi nữa), tử hậu (thời cũng cho) truy tự bao phong, (nghe).

Tướng-sĩ *viết*. — Vạn vạn tuế.

Quân thần phụ lão đồng viết. — (Như dân lục-tỉnh chúng tôi, lâu nay chịu) dầu sôi lửa nóng, (mà bây giờ được lên) cõi thở đài xuân, (bởi vậy cho nên) cảm mộc chi nhân, kiều chiêm đại đức.

Nguyễn-chúa *viết*. — Cảm thương dân sáu tỉnh, (mà lâu nay) chịu ngược chiến trăm bề, (bởi vậy cho nên) lòng đà khát vọng vân nghê, (mà bây giờ ta lại về đây) may lại trùng khai thiên nhật, cho phụ lão yến bô tam nhật, mà tha nhân dân tô thuế nhất niên (nghe).

Quân thần phụ lão đồng viết. — Vạn vạn tuế.

Võ-Tính đưa các tướng và nhân dân vào.

Nguyễn-chúa *viết*. — Gia-định tuy đà thu phục, (nhưng rứa mà xem ra) Tây-sơn vốn hãy quật cường, (bởi vậy cho nên) ta e vì cô thế nan đương, âu phải đợi ngoại binh giúp đỡ.

Hựu viết. — (Ta nhớ lại từ khi tôn-sư hồi quốc đến bây giờ, cũng đã lâu rồi), từ tôn-sư phản hồi cầu trợ, sao chầy ngày còn v ıg tiêu hao, (bởi vậy cho nên), lòng ta luống những khát khao, chờ đợi còn mong tin tức.

Quân ra.

Báo viết. — (Dạ dạ), tôn-sư cùng Hoàng-tử, tầu đã đến Cần-giờ, người sai tôi lên trước đem thư, mai sẽ đến tỉnh thành tấn thứ.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Hảo a), trí hỉ duyệt, trí hỉ duyệt, thậm hoan hân, thậm hoan hân, (chư tướng), ta cùng văn võ chư thần lai nhật tựu giang tân nghinh tiếp.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — (Hảo a), xin mừng tôn-sư đã tới, cha mừng con đã về.

Hựu viết. — Như nay đà nhất đường hội ngộ, không lại còn ly cách tha phương, trước là mừng cho tôn-sư vốn hãy khang cường, sau là mừng cho Hoàng-tử nay đà khôn lớn.

BÁ-ĐA-LỘC *viết.* — Lâu nay cách mặt, nay đặng thừa nhan, (tôi có nghe rằng chúa công đã thu phục được thành Gia-định), mừng là mừng nay đà tái tạo giang san, (nhưng lại còn nhiều sự vui nữa), vui là vui có nhất phiên cơ hội.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Troàn hồi thành, xin mời tôn-sư hồi thành.

Hạ màn

Cảnh thứ III. — TRIỀU ĐÌNH NGUYỄN CHÚA Ở GIA-ĐỊNH

Bài tri cũng như cảnh thứ nhì.

Thành đại-sự luận công hành thưởng,
Tiêm nghịch thù khiển tướng sai binh.

Quốc-thái — Nguyễn-chúa — Hoàng-phi — Hoàng-tử Cảnh — Bá-đa-Lộc Nguyễn-văn-Thành, — Võ-Tinh — Nguyễn văn-Thắng — Nguyễn-văn-Chấn — Văn võ triều đình — quân-sĩ — phường nhạc-công.

QUỐC-THÁI *viết.* — Nay mừng đà quân thần hội ngộ, phụ tử đoàn viên, truyền mở tiệc ca diên, đặng cho thỏa tình hoan lạc.

Bọn nhạc công ra hát ăn mừng, hát rằng :

Quân thần ngộ hợp, hề....
Long vân trình tường.
Gia-đình lạc sự, hề....
Lan quế cạnh phương.
Thuyền kiên pháo lợi, hề....
Quốc thế phi trương.
Nam trình Bắc phạt, hề....
Ngã võ duy dương.
Tảo thanh hôn ế, hề ...
Nhật nguyệt trùng quang.
Ư tư vạn niên, hề....
Quốc tộ diên tràng.
Thọ khảo vô cương, hề....
Kính chúc ngô-hoàng.

Bọn nhạc-công hát xong rồi thì vào.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Xin rước mẹ vào yên nghỉ trong màn, để cho con đặng luận bàn quốc-sự, em theo hầu mẹ vào.

Quốc-thái, Hoàng-phi vào.

Hựu viết. — Từ khi tôn-sư hồi quốc đến bây giờ, công việc tôi ở bên này, tôi xin phân lại cho tôn-sư hay.

Hựu viết. — Từ tôn-sư phản hồi cố quốc, (tôi ở đây) vốn theo thời nương nấu cho qua, (nhưng bởi vì nghe anh em Tây-sơn nó đánh lộn với nhau) nghe hung đồ nấu thịt nồi da [1] (bởi vậy cho nên) tướng sĩ cũng nhai gan uống huyết, (ấy là cũng một sự may đó mà thôi), may gió bụi dẫu đà quét sạch, (nhưng rứa mà), Hương-Bình [2] còn hãy trầm luân, (bởi vậy cho nên), lòng ta trông tưởng cố nhân, chờ đợi còn mong hảo hội.

---

(1) Cái tục tỉnh Bình-định đi săn, bắt được hươu nai gì, thì lột lấy cái da làm thành ra cái nồi, rồi bỏ thịt vào nấu, anh em Tây-sơn đánh nhau, Nguyễn-văn-Nhạc ở trong thành Bình-định kêu Nguyễn-văn-Huệ bảo rằng : « Nồi da nấu thịt như thế sao đành » nghĩa là bảo rằng anh em Tây-sơn cốt nhục tương tàn nhau thì không nỡ.

(2) Núi Ngự-bình, sông Hương-giang nghĩa là bảo rằng thành Phú-Xuân chưa thu phục lại được.

Bá-đa-Lộc *viết.* — Từ vâng mạnh phản hồi cố quốc, (tôi cũng đã) đem sự tình tấu đạt quốc vương, (khi rứa chứ quốc vương tôi), ngài mới giao súng tầu quản lãnh đưa sang, lại cấp cho võ tướng tùy nghi điều khiển ; còn Hoàng-tử nay đã khôn lớn, tôi vẫn chăm khuyên sự học hành, trước quốc sự sau lại gia tình, hai đường ấy tưởng là trọn vẹn.

Nguyễn-chúa *viết.* — Trước là đội ơn Đại-pháp hết sức phù nguy, sau là cảm tôn-sư hết lòng giúp đỡ, (như phen này tôi còn có sợ gì Tây-sơn nữa), trước còn ngại tặc tình nan trắc, nay mừng đà quốc thế phi trương, (chư tướng), truyền văn võ hai hàng, tại trướng tiền thỉnh lịnh.

Văn võ ra.

Hựu viết. — (Hoàng-tử) ta cho chức phong Nguyên-soái, vị chiếng Đông-cung, con còn hãy ấu sung, ta cho ở lại trấn thành Gia-định, (Tôn-sư), ta tôn làm thượng-phụ, chức gọi quốc-sư, trong điều độ binh cơ, ngoài sửa sang bang hiến (nghe).

(Nhị võ tướng, khen hai gã) đã chẳng quản trùng dương bạt thiệp, mà lại thêm thủy đạo am trình, một người ta cho gọi là Nguyễn-văn-Thắng, một người ta cho gọi là Nguyễn-văn-Chấn, khá tứ tính tứ danh, quản tầu Long, tầu Phụng (nghe).

(Tướng quân Võ-Tính) Giao cho ngươi tiên phong tướng ấn, ra thẳng lấy Qui-nhơn (nghe).

(Chưng quân Nguyễn-văn-Thành) Ngươi đem một toán trung-quân, để làm quân tiếp ứng (nghe).

(Nhị võ tướng Nguyễn-văn-Thắng, Nguyễn-văn-Chấn) Hai ngươi coi tầu chiến, quản các đạo thủy binh, cùng với Võ-Tinh, Nguyễn-văn-Thành, để cho thủy đạo hai đường tiếp ứng (nghe).

Các tướng phụng mạng rồi vào.

(Tôn-sư) Còn ta cùng tôn-sư ra đóng tại Khánh-hòa để tùy nghi điều khiển.

Hạ màn.

Cảnh thứ IV. — TRONG DINH NGUYỄN-CHÚA Ở KHÁNH-HÒA

Ông Bá-đa-Lộc tạ thế, ông Lê-văn-Duyệt phụng mạng đưa linh cữu về Gia-định.

Mẫn Quốc-lão, vội vàng tạ thế,
Giao Tử-hoàng, chu trí đưa tang.

Nguyễn-chúa — ông Bá-đa-Lộc — Hoàng-tử-Cảnh — Lê-văn-Duyệt tướng-tá quân-sĩ

Nguyễn-chúa và Bá-đa-Lộc cùng văn võ đều ra.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Tôn-sư an vị.

Quân ra.

Báo viết. — Hữu Võ-Tính sớ văn trình chúa công khai khán.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Tương lai.

Nguyễn-chúa xem thư, lấy làm mừng.

Hựu viết. — (Hảo a)... Nay có tiếp sớ văn Võ-Tính, (rằng) vương-sư đà thu phục Qui-nhơn, kíp truyền lịnh tam quân, vọng Phú-xuân tấn phát (a).

Các tướng phụng mạng rồi vào.

BÁ-ĐA-LỘC *viết.* — (Ôi chao ôi sao mà) tinh thần hoảng hốt, thân thể chi ly, tật bất khả vi, dược nan thi trị, (thôi thì) xin chúc bệ hạ, thánh cung vạn tuế, để cho hạ thần chín suối giấc êm.

Ông Bá-đa-Lộc tạ thế.

NGUYỄN-CHÚA *viết.* — Chân thống thiết, chân thống thiết, thậm thương bi, thậm thương bi, thiên táng ngã quốc-sư, địa mai ngô hiền-phụ, (há).

Than rằng : (Tôn-sư ôi...) Nước chẩy bèo trôi, cây khô lá rụng, lấy ai gây dựng giúp nghiệp gian nan, lụy rỏ hai hàng, ruột đau chín khúc.

Hựu viết. — (Như ta bây giờ), truy tư đại đức, giúp dựng hồng đồ, (ta nghĩ lại tôn-sư thiệt có đại-công với nước, vậy thì phải nên sinh thì có vinh danh, tử có hiển hiệu, bởi vậy cho nên), bao phong đã thưởng công to, tống tử lại thêm lễ trọng, dẫu đương buổi binh qua khống tống, (tưởng cũng) không nên quên tình lễ tru truân, giao tỉnh thần trạch địa yên phần, ủy

Hoàng-tử thân lâm trí tế, (đoạn rồi thời lại dựng bia mộ chí, làm sao cho) lễ cho đủ lễ, ơn phải đền ơn.

Hựu viết. — (Tả-quân Lê-văn-Duyệt) Giao cho ngươi ghe mười chiếc, lính một nghìn, đem linh cữu tống hồi Gia-định (nghe).

Nguyễn-chúa vào.

Lê-văn-Duyệt phụng mạng cùng quân-sĩ đem linh-cữu ông Bá-đa-Lộc về Gia-định, rồi vào.

HOÀNG-TỬ *viết.* — Trấn thành Gia-định, phong chức Đông-cung, xét tuổi mình tuy hãy ấu sung, nhưng quốc sự (cũng) giữ tham cơ lược, (ta nghĩ lại) nhờ quốc-lão bảo ban từ trước, (để mà) nối phụ-hoàng cơ nghiệp về sau.

Quân ra.

Báo viết. — (Dạ dạ) nay mới đặng quốc thư, xin trình án tiền khai khán.

HOÀNG-TỬ-CẢNH *viết.* — Tương lai.

Hoàng-tử xem thư thấy nói rằng ông Bá-đa-Lộc tạ thế và đưa linh-cữu về để giao cho ngài tống táng thì lấy làm buồn rầu than khóc.

HOÀNG-TỬ *viết* — (Ôi chao ôi) thậm kinh ngạc, thậm kinh ngạc, chi thương bi, chi thương bi, thống thiết ngã quốc-sư, ai tai hồ dưỡng-phụ.

Than rằng : (Dưỡng-phụ ôi) đá vỡ ngọc tan, cây khô núi đổ, lấy ai dạy dỗ đặng sự vuông tròn, muôn thuở nước non, trăm năm ghi tạc.

Hựu viết. — (Như ta cùng với tôn-sư) nghĩa nặng như cha, ơn dầy tựa mẹ, nhớ những lúc bế bồng từ trẻ, mà làm cho dạy dỗ đến khôn, ơn thực là ơn, kể không xiết kể.

Hựu viết. — (Ta vâng lời quốc-trưởng đã truyền cho ta) sẽ trạch nhật thân lâm trí tế, truyền bách quan tống táng như nghi.

Bách quan phụng mạng.

Hạ màn

Cảnh thứ V. — SINH PHẦN ÔNG BÁ-ĐA-LỘC

Hoàng-tử làm lễ cất đám, văn võ đều mặc đồ lễ phục.

Bài trí : Bầy một cái bia ở trên cái lăng, có chữ thập ✝, và một cái hương án có thắp đèn hương ; Hoàng-tử qui xuống đọc văn tế, văn võ bách quan cùng là quân sĩ đều qui xuống hai bên. Lúc đọc văn tế xong thì ai nấy rẩy nước phép ở trên lăng.

Trạch cát địa, Định-thành yên táng,
Đọc tế văn, Hoàng-tử trí ai.

Hoàng-tử-Cảnh, bách quan, quân sĩ.

HOÀNG-TỬ-CẢNH *đọc văn tế rằng :*

Việt Nam quốc vương thân mệnh Hoàng-tử, trí tế vu Thái-phó bi-nhu quận công Bá-đa-Lộc, mộ tiền chi linh.

Than rằng :

Sân rồng chầu chực, nghiêng giời vừa thấy áng mây che, xe hạc mịt mờ, dậy đất phút nghe tin núi đổ.

Nhớ thày xưa quê ở Tây phương, qua chơi Nam thổ.

Dậy bảo theo lời thiên chúa, là ý toan loài trắng hợp da vàng ; thẳng ngay ghét lũ hung đồ, bởi lòng sót con đen lầm mắu đỏ.

Gia-định nhất sơ tấn yết, đá vàng lời đã đinh ninh ;

Chân-bôn mấy độ đi về, giao tất tình thêm gắn bó.

Thương ta đương gặp buổi truân triên, nhờ thày mới ra tay tế độ.

Màn Hán (1) lưỡi đưa ba tấc, khéo mép khéo mồm ; sân Tần (2) khóc xuốt bảy ngày, rát hầu rát cổ.

Lựa chọn hai người võ tướng, theo đòi mà giúp nghiệp gian nan ; bế bồng bốn tuổi hài nhi, nâng đỡ lại thêm công dậy dỗ.

---

(1) Ông Trương tử-Phòng giúp vua Hán-cao-Tổ, thường hay ngồi trong màn, mà lo mưu chước, chỉ là đưa ba tấc lưỡi mà làm thày vua.

(2) Ông Thân-bao-Tư vì vua nước Sở sang cầu cứu nhà Tần, khóc xuốt bảy ngày bảy đêm, lúc ấy nhà Tần mới sai quân sang cứu.

Sắt đinh một tiết, tích ngô kim ngô ; bể nước nghìn trùng, khứ lộ lai lộ.

Nhờ bởi đó có tầu bền súng tốt, gầy nên tái tạo giang san ; đánh đến đâu thì trúc chẻ khói tan, rửa sạch chín đời thù hổ.

Nào phải tham lam tư lợi, vì một mình mà mở lối công danh ; muốn lo ích lợi về sau, cho hai nước không quyên tình kiên cố.

Đường ân-ái sắp thông lại một, cầu trường kiều đương giữa gịp bắc ngang. Lối âm dương đâu rẽ làm hai, số đoạn mạnh ghé trên đầu chấm sổ.

Thương ôi, nước chẩy bèo trôi, cây khô lá đỏ.

Nhớ những lúc truy tùy nhung mã, sống theo nhau thề thác phải cùng nhau ; mà tới nay tế ngộ phong vân, buồn thì có, khi vui sao chẳng có.

Đã phong chức quận công thái-phó, dễ đâu mà báo đáp công to.

Vậy dựng ra bia đá chữ vàng, gọi chút để tạc ghi nghĩa cũ.

Hạ màn lần cuối cùng.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
BIBLIOTHÈQUE CENTRALE DE L'INDOCHINE

Chung

MỤC LỤC

Pages

Bài diễn tích 3
Những vai trò 6

ĐOẠN THỨ NHẤT

Chia làm 6 cảnh

Cảnh thứ I. — Chiếm Gia-định, Tây-sơn nổi loạn,
Qua Tiêm-la, Nguyễn-chúa cầu binh . . . 7

Cảnh thứ II. — Tôi theo vua, xiết nỗi gian lao,
Chúa khuyên tướng, dùng lời yên ủi . . . 9

Cảnh thứ III. — Thày vẽ chước, nên theo Đại-pháp,
Chúa đưa thư, chót hẹn Tiêm-la . . . 10

Cảnh thứ IV. — Cầu Tiêm tướng, phải thua một trận,
Tìm mẫu thân, kể hết mọi lời 12

Cảnh thứ V. — Ông Giám-mục, sẵn lòng giúp nước,
Bà Hoàng-phi, quyết ý giao con 15

Cảnh thứ VI. — Thuyền hải-đảo, xa xôi nghìn dặm,
Tửu tân-đình, ly biệt tam bôi. 18

ĐOẠN THỨ NHÌ

Chia làm 5 cảnh

Cảnh thứ I. — Phú-quốc đảo, nghinh hồi mẫu giá,
Gia-định thành, hễ vọng vương-sư. . . . 21

Cảnh thứ II. — Đón quốc-lão, mở cờ giang thượng,
Ngu mẫu-thân, tấu nhạc quân trung . . . 23

Cảnh thứ III. — Thành đại-sự, luận công hành thưởng,
Tiêm nghịch-thủ, khiển tướng sai binh . . 24

Cảnh thứ IV. — Mẫn quốc-lão, vội vàng tạ thế,
Giao Tử-hoàng, chu tri đưa tang 27

Cảnh thứ V. — Trạch cát địa, Định-thành yên táng,
Đọc tế văn, Hoàng-tử tri ai 29

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIÊT NAM
NATIONAL LIBRARY OF VIET NAM

NHỮNG CHỖ PHẢI SỬA LẠI

số trang	số ròng	IN NHẦM	PHẢI ĐỌC LÀ
3	11	Ngươi Hoàng-*ngữ*-Phúc	Ngươi Hoàng-ngũ-Phúc
	21	*Monseigner* de Béhaine	Monseigneur de Béhaine
	24	Ngài có *dăn* ông ấy rằng	Ngài có dặn ông ấy rằng
4	3, 17	*Châu-bôn*	Chân-bôn
9	7	*Chung-quân* Chu-văn-Tiếp	Hậu-quân Chu-văn-Tiếp
9	11	*Hậu-quân* Nguyễn-văn-Thành	Trung-quân Nguyễn-văn-Thành
9	32	*Bôn ba*	Bôn bá
10	15	*Chân-bôn*	Chân-Bôn
16	11	Mà tâm sự khổ đa vi lắm mẹ	(Mà) tâm sự khổ đa vi (lắm mẹ)
17	21	Quốc sự khó lo toan lắm (em)	Quốc sự khó lo toan (lắm em)
18	27	Tiền quang-đinh ly biệt tam bồi	Tửu tân-đinh, ly biệt tam bồi
24	9	Trí hĩ duyệt, tri hĩ duyệt	Chi hỉ duyệt, chi hỉ duyệt
24	10	*Sau câu*: «..... nghinh tiếp ».	*Thì phải thêm tiểu chú rằng*: (Nguyễn-chúa văn võ triều-đình ra đón ông Bá-đa-Lộc ở bến thuyền giở về rồi mấy nhập thành .